

KẾ HOẠCH

Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh Nghệ An đến năm 2025

Thực hiện Quyết định số 200/QĐ-TTg ngày 14/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch hành động nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics Việt Nam đến năm 2025 và Quyết định số 221/QĐ-TTg ngày 22/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 200/QĐ-TTg ngày 14/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh Nghệ An xây dựng Kế hoạch nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh Nghệ An đến năm 2025 với những nội dung sau đây:

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Phát triển dịch vụ logistics thành một ngành dịch vụ đem lại giá trị gia tăng cao, gắn dịch vụ logistics với phát triển sản xuất hàng hóa, thương mại, xuất nhập khẩu, hạ tầng giao thông vận tải và công nghệ thông tin của tỉnh Nghệ An.

- Phát triển thị trường dịch vụ logistics lành mạnh, tạo cơ hội bình đẳng cho các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, khuyến khích thu hút đầu tư trong và ngoài nước phù hợp với pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

- Phát huy tiềm năng, lợi thế vị trí địa lý của tỉnh Nghệ An, tăng cường kết nối để đưa Nghệ An trở thành một đầu mối logistics quan trọng của khu vực Bắc Trung bộ và cả nước, nhất là đẩy mạnh kết nối lưu thông hàng hóa tới các tỉnh thuộc hành lang kinh tế Đông Tây nối liền Việt Nam - Lào - Thái Lan - Myanmar.

- Tập trung nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ logistics. Phát triển các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ logistics về số lượng, quy mô, trình độ nhân lực, có năng lực cạnh tranh trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu phát triển

- Đến năm 2025, tỷ trọng đóng góp ngành dịch vụ logistics vào GRDP ở mức khá trong khu vực Bắc Trung bộ; tăng tỷ lệ thuê ngoài dịch vụ logistics và giảm chi phí sử dụng các dịch vụ logistics.

- Thu hút và xã hội hóa việc đầu tư kết cấu hạ tầng logistics, huy động tối đa mọi nguồn lực, coi trọng nguồn lực trong nước nhằm phát triển hạ tầng

logistics, để từng bước hoàn thiện về: Cảng biển, cảng hàng không, kho bãi, giao thông đường bộ, đường sắt, thông tin, các trung tâm logistics để phục vụ các dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh, trước mắt cần tập trung xây dựng tại khu vực thành phố Vinh, Cửa Lò, Hưng Nguyên, Nghi Lộc, Hoàng Mai, Khu công nghiệp Nam Cẩm thuộc Khu kinh tế Đông Nam, đặc biệt là tại cụm cảng biển Cửa Lò, Đông Hội nhằm nâng cao hiệu quả kết nối giữa tỉnh Nghệ An với các vùng kinh tế trọng điểm Bắc Trung bộ và các tỉnh nằm trên hành lang kinh tế Đông Tây (Việt Nam, Lào, Thái Lan, Myanmar).

- Thu hút các doanh nghiệp trong nước và quốc tế có quy mô trong lĩnh vực logistics đầu tư vào địa bàn tỉnh; đồng thời hỗ trợ các doanh nghiệp phát triển dịch vụ logistics theo phương châm hiện đại, chuyên nghiệp nhằm đảm bảo sức cạnh tranh trên thị trường.

- Nghiên cứu, xây dựng các cơ chế, chính sách bao gồm: Các chính sách hỗ trợ phát triển dịch vụ logistics; cơ chế phối hợp quản lý của các sở, ban, ngành trong chuỗi dịch vụ logistics..., đảm bảo phù hợp với trình độ phát triển của dịch vụ logistics trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế.

- Ứng dụng công nghệ thông tin, thương mại điện tử trong phát triển dịch vụ logistics; tổ chức đào tạo nguồn nhân lực chuyên nghiệp, có đủ trình độ về logistics, góp phần thúc đẩy thuận lợi hóa thương mại, tái cấu trúc hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Từng bước hình thành Trung tâm logistics trên địa bàn tỉnh theo định hướng Quyết định số 1012/QĐ-TTg ngày 03/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển hệ thống trung tâm logistics trên địa bàn cả nước đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

II. NHIỆM VỤ THỰC HIỆN

1. Nghiên cứu xây dựng và triển khai thực hiện các chính sách, pháp luật về dịch vụ logistics

- Triển khai áp dụng có hiệu quả các chính sách, pháp luật quy định liên quan về phát triển dịch vụ logistics; tiếp tục cải cách hành chính nhằm thu hút đầu tư hạ tầng logistics.

- Nghiên cứu, xây dựng đề xuất cơ chế chính sách hỗ trợ phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh Nghệ An hiệu quả, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, quy định của pháp luật. Cơ chế phối hợp của các cơ quan quản lý Nhà nước trong việc triển khai thực hiện, nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh.

- Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy trình, thủ tục hải quan nhằm giảm chi phí và thời gian cho các doanh nghiệp; rà soát, kiến nghị sửa đổi quy định về thuế, phí, phụ phí liên quan đến logistics.

2. Hoàn thiện kết cấu hạ tầng logistics

- Rà soát, xây dựng quy hoạch phát triển logistics phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, quy hoạch vùng, ngành và địa phương gắn với kế hoạch sử dụng đất, trong đó xác định vị trí, quy mô, lộ trình đầu tư xây dựng.

- Huy động các nguồn lực để đầu tư hạ tầng giao thông kết nối dịch vụ logistics, trong đó tập trung ưu tiên đầu tư xây dựng các công trình quan trọng như: Đường bộ cao tốc Bắc - Nam đoạn qua tỉnh Nghệ An, đường ven biển Nghi Sơn - Cửa Lò, đại lộ Vinh - Cửa Lò, mở rộng cảng hàng không Quốc tế Vinh; đầu tư xây dựng ga đường sắt Nghi Long (Nghi Lộc) phục vụ vận tải hàng hóa...; tiếp tục đề xuất và tranh thủ sự ủng hộ của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương về việc triển khai Dự án xây dựng đường cao tốc Viêng Chăn - Hà Nội đi qua cửa khẩu Thanh Thủy - Nghệ An.

- Đẩy mạnh thu hút đầu tư xây dựng Cảng nước sâu Cửa Lò đáp ứng tàu container quốc tế có trọng tải trên 30.000 DWT cập bến; Trung tâm logistics tại Khu kinh tế Đông Nam (khoảng 20ha), Đông Hải và các khu vực có điều kiện thuận lợi nhằm phục vụ nhu cầu kết nối lưu thông hàng hóa trong tỉnh với các tỉnh khu vực Bắc Trung bộ, các tỉnh sử dụng chung đường 8, đường 12, 3 nước Việt Nam - Lào - Thái Lan, Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và Quy hoạch phát triển hệ thống trung tâm logistics trên địa bàn cả nước đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1012/QĐ-TTg ngày 03/7/2015.

- Nâng cao năng lực và phát triển vận chuyển hàng hóa qua hệ thống cảng biển; hoàn thiện và phát triển hệ thống kho, bãi đáp ứng điều kiện bảo quản và tập kết hàng hóa, đồng thời trang bị đầy đủ các trang thiết bị xếp dỡ để thu gom hàng lẻ, tập trung đóng hàng vào container, xuất khẩu bằng đường biển một cách thuận tiện;

- Hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, nâng cấp sàn giao dịch thương mại điện tử; đẩy mạnh phát triển dịch vụ logistics trên nền tảng ứng dụng công nghệ thông tin và thương mại điện tử.

- Tăng cường hợp tác với các đối tác nước ngoài để mở rộng kết nối hạ tầng logistics giữa Nghệ An với nước bạn Lào, các nước trong khu vực ASEAN, Đông Bắc Á và các khu vực khác trên thế giới nhằm phát triển hình thức vận tải đa phương thức, vận tải xuyên biên giới, nhất là đối với hàng hóa quá cảnh.

- Đẩy mạnh tái cơ cấu vận tải nhằm phát triển thị trường vận tải có cơ cấu hợp lý, nhằm tăng thị phần của các phương thức vận tải khối lượng lớn, tăng cường kết nối các phương thức vận tải, giảm chi phí, nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải.

- Triển khai thực hiện xây dựng hệ thống kho bãi, hạ tầng logistics phục vụ nông nghiệp tại các vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa quy mô lớn và kết nối từ các vùng này đến trung tâm logistics và cảng biển, cảng hàng không, cửa khẩu.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng hải quan điện tử: Chương trình quản lý và điều hành, hệ thống khai báo hải quan điện tử, chữ ký số trong thông quan điện tử,... để giải quyết thủ tục hải quan xuất nhập khẩu hàng hóa cho doanh nghiệp nhanh chóng, thuận lợi.

3. Nâng cao năng lực doanh nghiệp và chất lượng dịch vụ

- Khuyến khích, hướng dẫn doanh nghiệp trong một số ngành sản xuất áp dụng mô hình sản xuất quản trị theo chuỗi cung ứng tiên tiến trong quá trình sản xuất, kinh doanh, trong đó chú trọng ứng dụng triển khai các hoạt động logistics trên nền tảng số và công nghệ mới trong logistics.

- Xây dựng mô hình khu công nghiệp, khu chế xuất gắn với cung cấp dịch vụ logistics khép kín, hỗ trợ doanh nghiệp rút ngắn thời gian, chi phí.

- Đẩy mạnh thu hút doanh nghiệp dịch vụ logistics quy mô lớn, có năng lực, kinh nghiệm để đầu tư sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ logistics, trong đó khuyến khích phát triển các loại hình logistics trọn gói 3PL¹, 4PL².

- Khuyến khích và hỗ trợ khởi nghiệp đối với doanh nghiệp dịch vụ logistics và các doanh nghiệp nghiên cứu, phát triển công nghệ ứng dụng cho hoạt động logistics.

- Hỗ trợ thông tin và khuyến khích doanh nghiệp logistics trên địa bàn tỉnh tăng cường hợp tác với doanh nghiệp logistics trong nước, các nước ASEAN và thế giới.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp nâng cao trình độ, năng lực đàm phán, ký kết hợp đồng, xử lý tranh chấp liên quan đến hoạt động logistics.

- Hỗ trợ doanh nghiệp dịch vụ logistics, đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ và vừa, thuận lợi trong việc tiếp cận các nguồn vốn trong và ngoài nước, phát triển thị trường, đào tạo, tiếp cận thông tin, nâng cao năng lực và khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ logistics.

¹ 3PL Là người thay mặt cho chủ hàng quản lý và thực hiện các dịch vụ logistics cho từng bộ phận như: thay mặt cho người gửi hàng thực hiện thủ tục XK, cung cấp chứng từ giao nhận-vận tải và vận chuyển nội địa hoặc thay mặt cho người nhập khẩu làm thủ tục thông quan hàng hóa và đưa hàng đến điểm đến quy định,...

² 4PL Là người hợp nhất, gắn kết các nguồn lực, tiềm năng và cơ sở vật chất kỹ thuật của mình với các tổ chức khác để thiết kế, xây dựng và vận hành các giải pháp chuỗi logistics; quản lý và thực hiện các hoạt động logistics phức tạp như quản lý nguồn lực, trung tâm điều phối kiểm soát, các chức năng kiến trúc và tích hợp các hoạt động logistics.

4. Phát triển thị trường dịch vụ logistics

- Đẩy mạnh xúc tiến lĩnh vực dịch vụ logistics thông qua việc tổ chức các hội thảo, hội nghị chuyên đề, hội chợ, triển lãm; tổ chức các đoàn nghiên cứu học tập kinh nghiệm tại các tỉnh, thành phố có dịch vụ logistics phát triển để trao đổi, hợp tác tìm cơ hội và mời gọi đầu tư để phát triển dịch vụ logistics.

- Tổ chức các hoạt động kết nối giao thương, thông tin thị trường nhằm củng cố, phát triển nguồn hàng từ các nước Lào, Thái Lan, Myanmar, Campuchia, Trung Quốc và ngược lại.

5. Đào tạo, nâng cao nhận thức và chất lượng nguồn nhân lực

- Phổ biến, tuyên truyền nâng cao kiến thức cho các cơ quan quản lý nhà nước, các doanh nghiệp về dịch vụ logistics và cam kết quốc tế liên quan đến dịch vụ logistics mà Việt Nam đã tham gia.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở Giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh liên kết với các doanh nghiệp logistics, các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh chuỗi liên kết để đào tạo nghề nghiệp theo đơn đặt hàng liên quan đến lĩnh vực dịch vụ logistics đáp ứng nhu cầu nhân lực cho dịch vụ logistics.

6. Các nhiệm vụ khác

- Nâng cao vai trò quản lý của Nhà nước trong việc định hướng phát triển logistics thông qua công cụ như quy hoạch, chính sách, quy định liên quan đến dịch vụ logistics nhằm thu hút đầu tư hạ tầng logistics và đảm bảo hàng hóa lưu thông thuận lợi, hạn chế tắc nghẽn hàng hóa.

- Rà soát, đề xuất bổ sung các tiêu chuẩn, quy chuẩn trong hoạt động logistics nhằm chuẩn hóa quy trình hoạt động logistics.

- Tiếp tục đầu tư hoàn thiện trang thiết bị kiểm tra, đo lường và kiểm định phương tiện cho các lực lượng hải quan, biên phòng, cảng vụ... nhằm tăng tính chính xác, giảm thời gian và chi phí cho doanh nghiệp logistics.

- Xây dựng hệ thống báo cáo Chỉ số hiệu quả logistics của tỉnh (LPI); xây dựng Báo cáo tình hình logistics hàng năm trên cơ sở cắt giảm chi phí logistics; Xây dựng đầu mối tổng hợp, thống kê và thu thập dữ liệu về dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh.

(Nội dung, nhiệm vụ cụ thể có Phụ lục kèm theo).

III. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

- Năm 2021: Xây dựng Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

- Năm 2022: Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh.

- Năm 2023: Sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch, chuẩn bị cơ sở lý luận và thực tiễn để nghiên cứu, xây dựng Kế hoạch phát triển dịch vụ logistics tỉnh Nghệ An thời kỳ 2025 - 2035, tầm nhìn đến 2045.

- Năm 2024: Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics tỉnh Nghệ An. Tổ chức xây dựng Kế hoạch phát triển dịch vụ logistics tỉnh Nghệ An thời kỳ 2025 - 2035, tầm nhìn đến 2045.

- Năm 2025: Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch. Triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển dịch vụ logistics tỉnh Nghệ An thời kỳ 2025 - 2035, tầm nhìn đến 2045.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được huy động từ các nguồn: Ngân sách Nhà nước, vốn doanh nghiệp, vốn vay từ các tổ chức tín dụng, tài trợ quốc tế và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và UBND các huyện, thành phố, thị xã, các đơn vị liên quan triển khai thực hiện; tổ chức kiểm tra, đôn đốc, giám sát quá trình thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh để theo dõi, kịp thời chỉ đạo.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với các Sở, ngành liên quan đề xuất cơ chế chính sách huy động nguồn lực xã hội thực hiện Kế hoạch; trên cơ sở cân đối nguồn lực, tổng hợp, tham mưu trình cấp có thẩm quyền xem xét đầu tư và phân bổ nguồn vốn cho các dự án hạ tầng logistics theo đúng quy định của Luật đầu tư công.

3. Sở Tài chính

Tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch đối với các nhiệm vụ được cân đối từ nguồn ngân sách chi thường xuyên, theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành trong khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

4. Sở Giao thông vận tải

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố, thị xã, tham mưu, đề xuất các phương án kêu gọi, thu hút đầu tư hạ tầng giao thông của tỉnh theo quy hoạch, đề án, kế hoạch được duyệt, đảm bảo tính đồng bộ giữa kết cấu hạ tầng với mục tiêu phát triển ngành dịch vụ logistics.

5. Ban quản lý khu kinh tế Đông Nam

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã, xây dựng, điều chỉnh quy hoạch xây dựng hệ thống cảng biển, Trung tâm logistics trong KKT Đông Nam và các khu công nghiệp, trong đó xác định vị trí, quy mô, lộ trình đầu tư xây dựng sát với kế hoạch, đồng thời đẩy mạnh kêu

gọi đầu tư xây dựng Trung tâm logistics trong các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Tài nguyên và Môi trường

Cân đối nhu cầu sử dụng đất, bố trí đầy đủ, hợp lý quỹ đất cho nhu cầu phát triển hạ tầng dịch vụ logistics tổng hợp vào phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai để tích hợp vào quy hoạch cấp tỉnh. Chỉ đạo, hướng dẫn UBND cấp huyện lập quy hoạch sử dụng đất cấp huyện giai đoạn 2021 - 2030, trong đó lưu ý bố trí đủ quỹ đất cho nhu cầu phát triển hạ tầng dịch vụ logistics.

7. Sở Khoa học và Công nghệ

Khuyến khích và hỗ trợ khởi nghiệp đối với doanh nghiệp dịch vụ logistics và các doanh nghiệp nghiên cứu, phát triển công nghệ ứng dụng cho hoạt động logistics; thường xuyên rà soát, đề xuất bổ sung các tiêu chuẩn, quy chuẩn trong hoạt động logistics; chia sẻ, chuyển giao công nghệ, tiến bộ kỹ thuật tiên tiến trong hoạt động logistics. Có trách nhiệm trình UBND tỉnh phê duyệt từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học hỗ trợ cho việc triển khai.

8. Cục Hải quan tỉnh

Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy trình, thủ tục hải quan nhằm giảm chi phí và thời gian cho các doanh nghiệp; rà soát, kiến nghị sửa đổi quy định về thuế, phí, phụ phí liên quan đến logistics. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng hải quan điện tử và đầu tư hoàn thiện trang thiết bị cần thiết cho việc thông quan.

9. Cảng vụ hàng hải Nghệ An

Rà soát, đề xuất phí và lệ phí dịch vụ logistics đường biển; thường xuyên rà soát đánh giá, đề xuất nạo vét luồng lạch đáp ứng vận tải cho tàu hàng lớn cập bến.

10. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh

Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến, kêu gọi đầu tư các dự án hạ tầng dịch vụ logistics theo Quy hoạch và các hoạt động xúc tiến thương mại; tổ chức các hội thảo, hội chợ, triển lãm quảng bá, giới thiệu năng lực dịch vụ logistics của tỉnh Nghệ An trong và ngoài nước.

11. UBND các huyện, thành phố, thị xã

Triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn; trong tổ chức lập quy hoạch sử dụng đất cấp huyện giai đoạn 2021-2030 cần rà soát, bố trí đầy đủ, hợp lý quỹ đất phục vụ nhu cầu phát triển hạ tầng dịch vụ logistics để trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt.

12. Các Sở, ban, ngành có liên quan

Căn cứ vào Kế hoạch chủ động xây dựng chương trình và tổ chức thực hiện các nội dung liên quan đến nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch

vụ logistics trên địa bàn tỉnh Nghệ An của ngành mình; đề xuất, tham mưu với cấp có thẩm quyền tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp liên quan nhằm đạt hiệu quả cao trong việc triển khai Kế hoạch này.

13. Các đơn vị, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ logistics

Chủ động đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, nhà xưởng, kho bãi, phương tiện vận tải,... ứng dụng các công nghệ mới, hiện đại trong hoạt động kinh doanh dịch vụ logistics; đào tạo nguồn nhân lực chuyên nghiệp, có trình độ cao về logistics; doanh nghiệp sản xuất, thương mại quản lý tốt chuỗi cung ứng, tiết kiệm nguyên vật liệu và chi phí sản xuất, rút ngắn thời gian luân chuyển hàng hóa; tận dụng tốt các chính sách hỗ trợ của Nhà nước, các nguồn vốn vay ưu đãi từ các tổ chức tín dụng đối với dịch vụ logistics; kiến nghị với cơ quan chức năng tại địa phương những khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động kinh doanh, đồng thời đề xuất các giải pháp hoàn thiện cơ chế, chính sách và định hướng xây dựng quy hoạch phát triển dịch vụ logistics của tỉnh Nghệ An trong thời gian tới.

Trên đây là Kế hoạch nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh Nghệ An đến năm 2025. Các Sở, ban, ngành, địa phương căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ đã được nêu trong Kế hoạch và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về kết quả thực hiện của đơn vị, địa phương mình. Trong quá trình thực hiện yêu cầu các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố, thị xã có trách nhiệm định kỳ gửi báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Công Thương) về tình hình triển khai thực hiện, những khó khăn vướng mắc và đề xuất sửa đổi, bổ sung Kế hoạch vào tuần thứ 2 của tháng 6 và tháng 12 hằng năm để tổng hợp gửi Bộ Công Thương, báo cáo Ủy ban Chỉ đạo quốc gia về Cơ chế một cửa ASEAN, Cơ chế một cửa quốc gia và tạo thuận lợi thương mại và Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- LĐ PKT VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT (Q).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hồng Vinh

Phụ lục:
**CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH VÀ PHÁT TRIỂN
DỊCH VỤ LOGISTICS TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NGHỆ AN ĐẾN NĂM 2025**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 436 /KH-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2021 của UBND tỉnh Nghệ An)

STT	Nhiệm vụ	Mục tiêu nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Nguồn vốn		
						TW	ĐP	Huy động
I	Triển khai thực hiện các chính sách, pháp luật về dịch vụ logistics							
1	Triển khai áp dụng có hiệu quả các chính sách, pháp luật quy định về phát triển dịch vụ logistics.	Tạo cơ sở pháp lý thuận lợi cho hoạt động logistics	Các sở, ngành, địa phương		Thường xuyên			
2	Nghiên cứu, xây dựng đề xuất cơ chế chính sách hỗ trợ phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh Nghệ An hiệu quả, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, quy định của pháp luật; Cơ chế phối hợp của các cơ quan quản lý Nhà nước trong việc triển khai thực hiện.	Tạo cơ sở pháp lý thuận lợi cho hoạt động logistics	Sở Công Thương	Các sở, ngành, địa phương	2022-2025		x	
3	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy trình, thủ tục hải quan nhằm giảm chi phí và thời gian cho các doanh nghiệp; rà soát, kiến nghị sửa đổi quy định về thuế, phí, phụ phí liên quan đến logistics.	Tạo cơ sở pháp lý thuận lợi, giảm chi phí và thời gian cho các doanh nghiệp	Cục Hải quan tỉnh	Các sở, ngành, địa phương	2021-2025			
II	Hoàn thiện kết cấu hạ tầng logistics							
1	Rà soát, xây dựng quy hoạch phát triển logistics phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, quy hoạch vùng, ngành và địa phương gắn với kế hoạch sử dụng đất, trong đó xác định vị trí, quy mô,	Đảm bảo hạ tầng logistics phát triển phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế xã hội	UBND các huyện, thành phố, thị xã	Các sở, ngành	2021-2025	x	x	x

lộ trình đầu tư xây dựng								
2	Tập trung xây dựng cơ chế thu hút đầu tư, xây dựng cảng Cửa Lò có trọng tải lớn từ 30.000 DWT trở lên; Nâng cao năng lực vận chuyển hàng hải thông qua hệ thống cảng biển	Đáp ứng nhu cầu vận chuyển hàng hóa trong và ngoài nước; tiết kiệm chi phí; giảm tải lượng hàng thông qua đường bộ, đường hàng không và đường sắt	BQL Khu kinh tế Đông Nam	Các sở, ngành, địa phương	2021-2025	x	x	x
3	Tham mưu, đề xuất xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông, đảm bảo đồng bộ với mục tiêu phát triển logistics, trên cơ sở quy hoạch, đề án, kế hoạch được phê duyệt	Đảm bảo hệ thống giao thông phục vụ tốt cho quá trình phát triển các dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh	Sở Giao thông vận tải	Các sở, ngành, địa phương	2021-2025	x	x	x
4	Tham mưu đầu tư nâng cấp, mở rộng cảng hàng không quốc tế Vinh theo quy hoạch được duyệt	Đáp ứng nhu cầu vận chuyển hành khách và hàng hóa trong và ngoài nước	Sở Giao thông vận tải	Các sở, ngành, địa phương	2021-2025	x	x	x
5	Phối hợp triển khai dự án cải tạo, nâng cấp đường sắt Bắc - Nam đoạn qua tỉnh Nghệ An, xây dựng ga đường sắt Nghi Long (Nghệ Lộc) phục vụ vận tải hàng hóa	Đáp ứng nhu cầu vận chuyển hành khách và hàng hóa thông qua đường sắt	Sở Giao thông vận tải	Các sở, ngành, địa phương	2021-2025	x	x	x
6	Đẩy mạnh thu hút đầu tư xây dựng Trung tâm logistics tại Khu kinh tế Đông Nam (khoảng 20ha), Đông Hội và các khu vực có điều kiện thuận lợi của tỉnh	Nhằm phục vụ nhu cầu lưu thông trong khu vực với các tỉnh thuộc vùng kinh tế trọng điểm của tỉnh, khu	BQL Khu kinh tế Đông Nam; Trung tâm	Các sở, ngành, địa phương	2021-2025	x	x	x

		vực Bắc Trung bộ và các tỉnh sử dụng chung đường 8 và đường 12	Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh					
7	Nâng cao năng lực và phát triển vận chuyển hàng hóa qua hệ thống cảng biển; quy hoạch hệ thống cảng biển theo hướng tập trung phát triển lợi thế kinh tế của tỉnh; Hoàn thiện và phát triển hệ thống kho, bãi; trang bị đầy đủ các trang thiết bị xếp dỡ để thu gom hàng lẻ, tập trung đóng hàng vào container, xuất khẩu bằng đường biển một cách thuận tiện	Tăng lưu lượng hàng hóa vận chuyển bằng đường biển. Điều chỉnh Quy hoạch hệ thống cảng biển theo hướng tập trung phát triển lợi thế kinh tế của tỉnh. Nâng cao chất lượng dịch vụ xếp dỡ hàng hóa.	BQL Khu kinh tế Đông Nam	Các sở, ngành, địa phương	2022-2025		x	x
8	Hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, nâng cấp sàn giao dịch thương mại điện tử; đẩy mạnh phát triển dịch vụ logistics trên nền tảng ứng dụng công nghệ thông tin và thương mại điện tử.	Đảm bảo cơ sở và nền tảng cho quá trình phát triển dịch vụ logistics	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Công Thương	Các sở, ngành, địa phương	2021-2025	x	x	
9	Tăng cường hợp tác với các đối tác nước ngoài để mở rộng kết nối hạ tầng logistics	Phát triển hình thức vận tải đa phương thức, vận tải xuyên biên giới, nhất là đối với hàng hóa quá cảnh	Sở Giao thông vận tải	Các sở, ngành, địa phương	2022-2025			
10	Đẩy mạnh tái cơ cấu vận tải nhằm phát	Tăng thị phần các phương	Sở Giao	Các sở,	2022-2025		x	

	triển thị trường vận tải có cơ cấu hợp lý	thức vận tải khối lượng lớn, tăng cường kết nối các phương thức vận tải, giảm chi phí, nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải	thông vận tải	ngành, địa phương				
11	Triển khai thực hiện xây dựng hệ thống kho bãi, hạ tầng logistics phục vụ nông nghiệp	Kết nối từ các vùng sản xuất nông nghiệp đến trung tâm logistics và cảng biển, cảng hàng không, cửa khẩu	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ngành, địa phương	2022-2025	x	x	
12	Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng hải quan điện tử: Chương trình quản lý và điều hành qua mạng, hệ thống khai báo hải quan từ xa, chữ ký số trong thông quan điện tử,...	Giải quyết thủ tục hải quan xuất nhập khẩu hàng hóa cho doanh nghiệp được nhanh chóng, thuận lợi.	Cục Hải quan tỉnh	Các sở, ngành, địa phương	2021-2025	x	x	
III	Nâng cao năng lực doanh nghiệp và chất lượng dịch vụ							
1	Khuyến khích, hướng dẫn doanh nghiệp trong một số ngành sản xuất áp dụng mô hình sản xuất quản trị theo chuỗi cung ứng tiên tiến trong quá trình sản xuất, kinh doanh, trong đó chú trọng ứng dụng triển khai các hoạt động logistics trên nền tảng số và công nghệ mới trong logistics	Phát huy hiệu quả trong quá trình sản xuất, kinh doanh nhằm giảm chi phí	Sở Công Thương	Các sở, ngành, địa phương	2021-2025			
2	Xây dựng mô hình khu công nghiệp, khu chế xuất gắn với cung cấp dịch vụ logistics khép kín, hỗ trợ doanh nghiệp rút ngắn thời	Phát huy hiệu quả trong quá trình sản xuất, kinh doanh nhằm giảm chi phí	Sở Công Thương	Các sở, ngành, địa	2021-2025	x	x	

	gian, chi phí			phương				
3	Đẩy mạnh thu hút doanh nghiệp dịch vụ logistics quy mô lớn, có năng lực, kinh nghiệm để đầu tư sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ logistics, trong đó khuyến khích phát triển các loại hình logistics trọn gói 3PL, 4PL	Nâng chất lượng dịch vụ cũng như năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp phù hợp với tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế hiện nay.	Sở Công Thương; Sở Giao thông vận tải; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh	Các sở, ngành, địa phương	2021-2025			x
4	Khuyến khích và hỗ trợ khởi nghiệp đối với doanh nghiệp dịch vụ logistics và các doanh nghiệp nghiên cứu, phát triển công nghệ ứng dụng cho hoạt động logistics	Thúc đẩy phát triển doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ logistics	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương	2021-2025	x	x	
5	Hỗ trợ thông tin và khuyến khích doanh nghiệp logistics trên địa bàn tỉnh tăng cường hợp tác với doanh nghiệp logistics trong nước, các nước ASEAN và thế giới	Nâng cao năng lực dịch vụ của các doanh nghiệp	Sở Công Thương, Sở Giao thông vận tải	Các sở, ngành, địa phương	2021-2025			
6	Hỗ trợ các doanh nghiệp nâng cao trình độ, năng lực đàm phán, kỹ kết hợp đồng, xử lý tranh chấp liên quan đến hoạt động logistics	Nâng cao năng lực quản trị cho các doanh nghiệp	Sở Công Thương	Các sở, ngành, địa phương	2021-2025	x	x	
IV	Phát triển thị trường dịch vụ logistics							
1	Đẩy mạnh xúc tiến dịch vụ logistics thông	Đăng cai, tổ chức các Hội	Sở Công	Các sở,	2021-2025	x	x	x

	qua việc tổ chức các hội thảo, hội nghị chuyên đề, hội chợ, triển lãm, tổ chức các đoàn nghiên cứu học tập kinh nghiệm tại các tỉnh, thành phố có dịch vụ logistics phát triển để trao đổi, hợp tác tìm cơ hội và mời gọi đầu tư để phát triển dịch vụ logistics	thảo, Hội chợ, triển lãm về logistics; tham gia các Hội thảo, Hội chợ, triển lãm về logistics và tổ chức cơ hội đầu tư, hợp tác	Thương	ngành, địa phương				
2	Tổ chức các hoạt động kết nối giao thương, thông tin thị trường nhằm củng cố, phát triển nguồn hàng từ các nước Lào, Thái Lan, Myanmar, Campuchia, Trung Quốc và ngược lại	Phát triển nguồn hàng, phát triển dịch vụ logistics	Sở Công Thương	Các sở, ngành, địa phương	2021-2025	x	x	x
V	Đào tạo, nâng cao nhận thức và chất lượng nguồn nhân lực							
1	Phổ biến, tuyên truyền nâng cao kiến thức cho các cơ quan quản lý nhà nước, các doanh nghiệp về dịch vụ logistics và cam kết quốc tế liên quan đến dịch vụ logistics mà Việt Nam đã tham gia	Đáp ứng nhu cầu quản lý và vận dụng trong sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp	Sở Công Thương	Các sở, ngành, địa phương	2021-2025	x	x	
2	Hỗ trợ, kết nối các doanh nghiệp logistics, các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh chuỗi liên kết, hợp tác với các trường dạy nghề nhằm đặt hàng tạo nghề liên quan đến lĩnh vực dịch vụ logistics. Khuyến khích và thu hút các thành phần kinh tế đầu tư phát triển đào tạo nghề liên quan đến dịch vụ logistics đáp ứng nhu cầu	Đáp ứng nhu cầu nhân lực phục vụ logistics tại địa phương	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ngành, địa phương	2021-2025	x	x	

	nhân lực cho dịch vụ logistics.							
VI	Các nhiệm vụ khác							
1	Nâng cao vai trò quản lý Nhà nước đối với hoạt động logistics	Quản lý và sử dụng có hiệu quả nguồn lực nhằm tiết kiệm thời gian, chi phí cho nhà nước và doanh nghiệp trong hoạt động dịch vụ logistics	Các sở, ngành, địa phương		Thường xuyên			
2	Rà soát, đề xuất bổ sung các tiêu chuẩn, quy chuẩn trong hoạt động logistics	Nhằm chuẩn hóa quy trình hoạt động logistics	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương	2022-2025			
3	Tiếp tục đầu tư hoàn thiện trang thiết bị kiểm tra, đo lường và kiểm định phương tiện cho các lực lượng hải quan, biên phòng, cảng vụ...	Đảm bảo tính chính xác, trung thực, nhanh chóng, tiết kiệm trong dịch vụ logistics	Cục Hải quan tỉnh, Bộ chỉ huy BDP tỉnh, Cảng vụ hàng hải; doanh nghiệp logistics	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	2021-2025	x	x	
4	Xây dựng hệ thống báo cáo Chỉ số hiệu quả logistics của tỉnh (LPI); xây dựng Báo cáo tình hình logistics hàng năm trên cơ sở cắt giảm chi phí logistics của tỉnh; Xây dựng đầu mối tổng hợp, thống kê và thu thập dữ liệu về dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh.	Tổng hợp chỉ số hiệu quả logistics trên địa bàn tỉnh hàng năm	Sở Công Thương	Các sở, ngành, địa phương	2022	x	x	